

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - GIA LAI
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày: 28 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Loan Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Đình Hoàng và bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân 7 tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2025/TLST-HS ngày 03/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2025/QĐXXST-HS ngày 29/12/2025 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn K, sinh ngày 01/01/1973 tại Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm nông; Nơi cư trú: Thôn M 2, xã I, tỉnh G; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Thiềng (đã chết) và bà Bùi Thị Xuân (đã chết); Bị cáo có vợ, 03con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: không, tiền sự: Ngày 25/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 20/11/2023;

Nhân thân: Tại Bản án số 01/HSST ngày 27/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "*Hiếp dâm*"; Tại Bản án số 14/2007/HSST ngày 29/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 48 tháng tù về tội "*Lưu hành tiền giả*"; Tại Quyết định số 22/QĐ ngày 18/3/2012 của Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi Trộm cắp tài sản; Tại Bản án số 53/HSST ngày 07/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; Tại Bản án số 35/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án

nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 03/7/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2025 đến ngày 17/6/2025 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Pleiku - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Diên Đ, sinh ngày 20/01/1979 tại Nghệ An; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Nơi cư trú: Tổ dân phố 09, xã Đ, tỉnh G; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Diên Thuận và bà Trần Thị Diệp; Bị cáo có vợ, 06 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 14/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng; đến ngày 13/11/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2025 đến ngày 17/6/2025 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Pleiku - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Quang P(tên gọi khác: Nguyễn Văn Phú, Phú Liều), sinh ngày 12/6/1977 tại Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Tổ dân phố 04, xã Đ, tỉnh G; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Trọng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hương; Bị cáo có vợ, 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 28/HSST ngày 21/6/1995 của Tòa án nhân dân thị xã Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*” và “*Không tố giác tội phạm*”; Tại Bản án số 67/HSST ngày 29/8/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 05 năm tù về tội “*Hiếp dâm*”; Tại Bản án số 90/HSST ngày 29/8/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 42 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” ; Tại Bản án số 61/2013/HSPT ngày 18/7/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 11 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 26/4/2019 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2025 đến ngày 17/6/2025 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Pleiku - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông **Bùi Đức C**, sinh năm 2002; Địa chỉ: Thôn M 2, xã I, tỉnh G. Có mặt

** Người chứng kiến:*

- Ông **Lê Bá T**; Địa chỉ: Tổ 02, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Ông **Lê Xuân T**, sinh năm 1959; Địa chỉ: Tổ 4, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn K, Hồ Diên Đ và Nguyễn Quang Pđều sử dụng chất ma túy. Vào khoảng 07 giờ 50 phút ngày 09/6/2025, trong lúc ở nhà tại Thôn M 2, xã I, tỉnh G, Khương nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên gọi điện thoại rủ Đức đi đến Pleiku, tỉnh Gia Lai tìm mua ma túy để sử dụng thì Đức đồng ý. Sau đó, Khương điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 90B3-310.01 đến nhà của Đức tại Tổ dân phố 9 - Đức Cơ - Gia Lai, để chờ Đức đi. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến địa phận Pleiku, Đức gọi điện thoại cho Phú nhờ mua ma túy thì Phú đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực ngã ba đường Cách mạng tháng Tám - Phù Đồng (nay thuộc phường Pleiku), tỉnh Gia Lai nên Khương tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Đức đến điểm hẹn. Đến nơi, Đức đưa cho Khương 90.000 đồng và Khương góp 710.000 đồng, được tổng cộng 800.000 đồng rồi Khương cầm để chờ đưa cho Phú. Sau khi liên lạc với Đức xong, Phú điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Impulse, biển số 81U1-225.91 đi đến điểm hẹn gặp Khương và Đức; tại đây, Khương đưa cho Phú 800.000 đồng. Phú cầm tiền và nói Khương, Đức chờ, rồi điều khiển xe đi đến khu vực gần Chùa Con Ngựa tại đường Phan Đình Giót, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai, tìm gặp đối tượng tên Hậu (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 gói ma túy, gồm: 01 gói (loại giấy vé số) chứa ma túy với giá 800.000 đồng cho Khương, Đức và 01 gói (loại giấy bạc) chứa ma túy với giá 200.000 đồng cho bản thân Phú. Sau đó, Phú điều khiển xe mô tô quay lại điểm hẹn, đưa cho Đức 01 gói (loại giấy vé số) chứa ma túy; còn 01 gói (loại giấy bạc) chứa ma túy thì Phú cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng một mình. Còn Đức sau khi nhận gói ma túy từ Phú thì Đức đưa lại cho Khương và Khương bỏ vào bên trong vỏ gói thuốc lá hiệu Eagle, cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô biển số 90B3-310.01 chở Đức đi về Đức Cơ - Gia Lai, để sử dụng. Vào lúc 13 giờ ngày 09/6/2025, khi Khương đang chở Đức lưu thông trên đường tại khu vực ngã tư Lâm Nghiệp thuộc phường Hội Phú - Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an phường Trà Bá bắt quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói (loại giấy vé số) chứa chất rắn dạng cục, bột (niêm phong theo quy định); 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Eagle; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, màu đen, số seri 1cfd2671, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8984048000341348145); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco, màu xanh, số seri 7ce43909 kèm sim số (mặt sim có dãy số 8984048000925230877) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 90B3-310.01, số khung RLCUE1720LY107798, số máy E3T6E516353.

Cùng vào lúc 13 giờ ngày 09/6/2025, khi Nguyễn Quang Pđang điều khiển xe mô tô biển số 81U1-225.91 lưu thông trên đường trước số nhà 56 đường Nay Der, phường Pleiku - Gia Lai, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an phường Phù Đồng bắt quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói (loại giấy bạc) chứa chất rắn dạng cục, bột (niêm phong theo quy định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xám,

model M1908C31G, kèm sim số (mặt sim có dãy số 8984048000923371742) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Impulse, số khung RLSCF4EYNJV104067, số máy F4F3117739, biển số 81U1-225.91.

Qua xét nghiệm, xác định: Nguyễn Quang Phú, Bùi Văn K và Hồ Diên Đ đều dương tính với chất ma túy Morphine trong cơ thể.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang Phú, Bùi Văn K và Hồ Diên Đ, đều không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 578/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*Chất rắn màu trắng dạng cục, bột trong 01 (một) gói giấy bạc, được niêm phong trong bì thư (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là **ma túy**, loại **Heroine** (Diacetylmorphine), khối lượng 0,2218 gam*”.

Tại bản Kết luận giám định số 594/KL-KTHS ngày 17/6/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*Chất màu trắng dạng cục, bột trong 01 (một) gói giấy (loại vé số) đựng trong bì thư gửi giám định là **ma túy**, loại **Heroine** (Diacetylmorphine), khối lượng 0,3651 gam*”.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 01/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 đã truy tố bị cáo Bùi Văn K, Hồ Diên Đ và Nguyễn Quang P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn K, Hồ Diên Đ và Nguyễn Quang P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn K từ 2 năm 06 tháng đến 3 năm tù; xử phạt bị cáo Hồ Diên Đ từ 1 năm 9 tháng đến 02 năm tù; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P từ 3 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 (một) bì công văn “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” có đặc điểm: mặt trước ghi “số 578/PC”, ngày 16 tháng 6 năm 2025”, tại mép dán mặt sau có hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi rõ họ tên Bùi Sỹ Thà, Sầm Xuân Hoà, Võ Đình Tài là vật cầm tàng trữ và 01 (một) bì công văn “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” có đặc điểm: mặt trước ghi “số 594/PC”, ngày 17 tháng 6 năm 2025”, tại mép dán mặt sau có hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Minh Tâm, Sầm Xuân Hoà, Võ Đình Tài và 01 (Một) vỏ bao gói thuốc hiệu “Eagle”.

- Tịch thu Ngân sách Nhà nước gồm: 01 (một) xe máy hiệu Suzuki loại xe IMPUSE màu đỏ -đen, biển kiểm soát 81U1 -225.91, số máy: F4F33117739; số khung: RLSCF4EYNJV104067 của bị cáo Nguyễn Quang Phú; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, màu đen số seri: 1cfd2671 cùng sim số, đã qua sử dụng. Kèm sim số mặt say có dãy số 8984048000341348145. Điện thoại

bị vỡ màn hình; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu POCO, màu xanh số seri: 7ce43909 cùng sim số, đã qua sử dụng. Kèm sim số mặt say có dãy số 8984048000925230877; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xám số medel M1908C31G cùng sim số, đã qua sử dụng. Kèm sim số mặt sau có dãy số 8984048000923371742.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bùi Đức Cảnh trình bày: Anh là con đẻ của bị cáo Khương. Việc bị cáo Khương sử dụng xe mô tô của anh để thực hiện hành vi phạm tội thì anh không biết. Hiện nay xe mô tô Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã trả lại cho anh rồi. Anh không ý kiến hay yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 09/6/2025, Khương liên lạc rủ Đức đi mua ma túy để sử dụng thì Đức đồng ý. Sau đó, Đức liên lạc với Phú nhờ mua ma túy dùm thì Phú đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực ngã ba đường Cách mạng tháng Tám giao đường Phù Đồng, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai. Theo lời hẹn, Khương điều khiển 01 xe mô tô biển số 90B3-310.01 chở Đức đến gặp Phú, Khương đưa cho Phú số tiền 800.000 đồng (do Khương và Đức góp chung) để mua ma túy. Phú nhận tiền rồi điều khiển 01 xe mô tô biển số 81U1-225.91 đi đến khu vực đường Phan Đình Giót, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai, gặp đối tượng Hậu (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 gói ma túy, gồm: 01 gói giá 800.000 đồng và 01 gói giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Phú cất giấu 01 gói (giá 200.000 đồng) để bản thân sử dụng; còn 01 gói (giá 800.000 đồng) giao cho Đức, Đức nhận ma túy rồi đưa cho Khương cất giấu vào trong vỏ gói thuốc lá hiệu Eagle để cùng sử dụng. Vào lúc 13 giờ ngày 09/6/2025, tại khu vực ngã tư Lâm Nghiệp, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai, Khương và Đức đã bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Gia Lai bắt quả tang đang tàng trữ 0,3651 gam ma túy loại Heroine.

Vào lúc 13 giờ ngày 09/6/2025, tại khu vực trước số nhà 56 đường Nay Der, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Quang Đã bị lực lượng Cảnh sát điều

tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Gia Lai bắt quả tang đang tàng trữ 0,2218 gam ma túy loại Heroine để sử dụng và mua dùm 0,3651 gam ma túy loại Heroine cho Khương và Đức.

Hành vi đó của các bị cáo Bùi Văn K, Hồ Diên Đ và Nguyễn Quang P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c và g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo nên không phải là trường hợp phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này, bị cáo Khương tham gia với vai trò chính là người trực tiếp đề xướng, nảy sinh ý định sử dụng ma túy nhưng lượng ma túy 0,3651 gam ma túy loại Heroine còn bị cáo Phú là đồng phạm thực hành nhưng tàng trữ ma túy nhiều nhất là 0,3651 gam ma túy loại Heroine và 0,2218 gam ma túy loại Heroine, do đó bị cáo Khương và Phú hình phạt ngang nhau. Bị cáo Đức là đồng phạm giúp sức hành vi phạm tội và tàng trữ 0,3651 gam ma túy loại Heroine nên hình phạt thấp hơn.

[5] Đối với đối tượng tên Hậu mà bị cáo Phú khai đã bán ma túy cho Phú: Do bị cáo Phú không biết được nhân thân, lai lịch của Hậu; Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại di động của bị cáo và tiến hành xác minh tại khu vực đường Phan Đình Giót, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai nhưng không xác định được đối tượng Hậu có liên quan đến hoạt động ma túy nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[6] Đối với anh Bùi Đức Cảnh là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 90B3-310.01: Việc bị cáo Khương điều khiển xe chở bị cáo Đức đi mua ma túy để sử dụng thì anh Cảnh không biết nên không có căn cứ xử lý đối với anh Cảnh.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) bì công văn “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” có đặc điểm:

mặt trước ghi “số 578/PC), ngày 16 tháng 6 năm 2025”, tại mép dán mặt sau có hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi rõ họ tên Bùi Sỹ Thà, Sầm Xuân Hoà, Võ Đình Tài là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bì công văn “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” có đặc điểm: mặt trước ghi “số 594/PC), ngày 17 tháng 6 năm 2025”, tại mép dán mặt sau có hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Minh Tâm, Sầm Xuân Hoà, Võ Đình Tài là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe máy hiệu Suzuki loại xe IMPUSE màu đỏ -đen, biển kiểm soát 81U1 -225.91, số máy: F4F33117739; số khung: RLSCF4EYNJV104067 của bị cáo Nguyễn Quang Plà công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu Ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, màu đen số seri: 1cfd2671 cùng sim số, đã qua sử dụng. Kèm sim số mặt say có dãy số 8984048000341348145. Điện thoại bị vỡ màn hình là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu Ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu POCO, màu xanh số seri: 7ce43909 cùng sim số, đã qua sử dụng. Kèm sim số mặt say có dãy số 8984048000925230877 là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu Ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xám số medel M1908C31G cùng sim số, đã qua sử dụng. Kèm sim số mặt sau có dãy số 8984048000923371742 là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu Ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) vỏ bao gói thuốc hiệu “Eagle” không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn K, Hồ Diên Đ và Nguyễn Quang Pphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 58, của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 09/6/2025.

Xử phạt bị cáo Hồ Diên Đ 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 09/6/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 09/6/2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 (một) bì công văn “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” có đặc điểm: mặt trước ghi “số 578/PC), ngày 16 tháng 6 năm 2025”, tại mép dán mặt sau có hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi rõ họ tên Bùi Sỹ Thà, Sầm Xuân Hoà, Võ Đình Tài là vật cầm tàng trữ và 01 (một) bì công văn “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” có đặc điểm: mặt trước ghi “số 594/PC), ngày 17 tháng 6 năm 2025”, tại mép dán mặt sau có hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Minh Tâm, Sầm Xuân Hoà, Võ Đình Tài; 01 (Một) vỏ bao gói thuốc hiệu “Eagle”.

- Tịch thu Ngân sách Nhà nước gồm: 01 (một) xe máy hiệu Suzuki loại xe IMPUSE màu đỏ-đen, biển kiểm soát 81U1-225.91, số máy: F4F33117739; số khung: RLSCF4EYNJV104067 của bị cáo Nguyễn Quang Phú; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, màu đen số seri: 1cfd2671 cùng sim số, đã qua sử dụng, Kèm sim số mặt say có dây số 8984048000341348145, Điện thoại bị vỡ màn hình; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu POCO, màu xanh số seri: 7ce43909 cùng sim số, đã qua sử dụng, Kèm sim số mặt say có dây số 8984048000925230877; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xám số medel M1908C31G cùng sim số, đã qua sử dụng, Kèm sim số mặt sau có dây số 8984048000923371742.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Gia Lai).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Bùi Văn K, Hồ Diên Đ và Nguyễn Quang Pmỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (28/01/2026), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 7 - Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Loan Phương

